**Môn: Tiếng Việt**

**Luyện từ và câu: DẤU NGOẶC KÉP**

**Ngày dạy: 24/10/2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Phát triển năng lực đặc thù:**

- Biết cách dùng dấu ngoặc kép để dánh dấu tên tác phẩm, tài liệu.

**2. Góp phần phát triển các năng lực chung và phẩm chất:**

- Phát triển năng lực (NL) giao tiếp và hợp tác (biết thể hiện rõ ràng suy nghĩ, cảm xúc của bản thân); NL tự chủ và tự học (tự hoàn thành nhiệm vụ học tập).

-Bồi dưỡng tính cẩn thận, cụ thể khi viết.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

– GV chuẩn bị: Máy chiếu, máy tính.

– HS chuẩn bị: SGK, VBT.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Thời lượng | Hoạt động của giáo viên | Hoạt động của học sinh |
|  3p 10p3p15p5p | **1. Khởi động**- GV chia lớp thành các nhóm 4 HS, thi kể tên các dấu câu đã học và tác dụng của dấu câu đó.- GV giới thiệu bài: Trong bài đọc “Những trang sách tuổi thơ”, các em đã gặp rất nhiều dấu ngoặc kép. Nhưng các dấu ngoặc kép ấy không đánh dấu lời nói của nhân vật. Vậy chúng có tác dụng gì? Bài học này sẽ giúp các em hiểu điều đó.2. Khám phá**HĐ 1. Phần nhận xét.**- GV yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi và trả lời câu hỏi 1 và 2.- GV mời đại diện các nhóm trả lời.- GV mời các nhóm khác nhận xét, góp ý.- GV nhận xét và nêu đáp án đúng:+ Các dấu ngoặc kép trong bài đọc đánh dấu các từ ngữ (tên truyện) sau: “Tấm Cám”; “Thạch Sanh” ; “Cây tre trăm đốt” ; “Đôi hài bảy dặm” ; “Tôn Ngộ Không” ; “Nghìn lẻ một đêm” ; “Không gia đình” ; “Những người khốn khổ”.+ Tác dụng của các dấu ngoặc kép trên: đánh dấu tên truyện bao quát hơn là các dấu ngoặc kép dùng để đánh dấu tên tác phẩm.**HĐ 2: Rút ra bài học**- GV mời 2 HS đọc kết luận được đóng khung**3. Hoạt động luyện tập****Bài 1**: - Gv mời 2 HS đọc BT 1.- GV yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi - Gv mời các nhóm báo cáo kết quả làm việc.- GV mời các nhóm khác nhận xét, góp ý.**Bài tập 2:** - GV mời HS đọc bài tập.- GV yêu cầu HS làm bài- GV mời HS trả lời- GV yêu cầu HS nhận xét, bổ sung**Bài tập 3:** - GV mời HS đọc bài tập.- GV yêu cầu HS viết đoạn văn theo 1 trong 2 đề.**4. Hoạt động vận dụng**- GV yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi sáng tạo một câu chuyện có sử dụng dấu ngoặc kép với các tác dụng đã học.- GV mời các nhóm chia sẻ- GV mời HS nhận xét, GV nhận xét- GV tuyên dương, khen ngợi | - Hs chơi- Hs lắng nghe- HS đọc câu hỏi và thảo luận nhóm đôi- HS trả lời- HS nhận xét- HS lắng nghe- HS đọc- HS đọc BT1- HS thảo luận nhóm đôi- HS báo cáo kết quả- HS nhận xét- HS đọc BT2- HS làm bài- HS trả lời- HS nhận xét- HS đọc BT3- HS viết đoạn văn- HS thảo luận nhóm, làm việc- HS chia sẻ- HS nhận xét- HS lắng nghe |